TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2022/QĐCNTTLY	*Hải An, ngày 30 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của chị Hoàng Thị N và anh Mai Anh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 22 tháng 9 năm 2021 về việc yêu cầu thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của chị Hoàng Thị N và anh Mai Anh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Hoàng Thị N, sinh năm: 1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Hải Phong, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 3/47A L, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

+ Anh Mai Anh Tuấn, sinh năm: 1983; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Hải Phong, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 3/47A L, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ngày 14 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị N và anh Mai Anh T thuận tình ly hôn (đăng ký kết hôn ngày 06/3/2013 tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Nghĩa, Dương Kinh, Hải Phòng; số 09/2013; quyển số 01/2013).

- Về con chung:

+ Giao con chung Mai Phương T, sinh ngày 19/8/2016 cho chị Hoàng Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật;

+ Giao con chung Mai Huy N, sinh ngày 12/10/2014 cho anh Mai Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật;

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Mai Anh T có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung Mai Phương T cho chị Hoàng Thị N là 4.000.000đồng/01 tháng, tính từ tháng 3/2022 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị N cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh Mai Anh T phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị N và anh T cùng xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Hòa Nghĩa, Dương Kinh, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Tuyến